

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22/10/2024
V/v “Tranh chấp ly hôn và nuôi
con chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mút

Ông Lương Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền T - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 348/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn Minh T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 05/12/2023 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Huỳnh Thị Thu T trình bày: Vào năm 2015 qua quen biết tìm hiểu nhau, bà T và ông T tiến tới hôn nhân, có tổ chức

lễ cưới và có đăng ký kết hôn được UBND xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08/12/2015. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên đã ly thân từ tháng 05/2022 đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông T.

+ Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Minh Sang, sinh ngày 05/3/2017 hiện đang sống cùng bà T, bà Huỳnh Thị Thu T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Minh Sang, không yêu cầu ông Huỳnh Văn Minh T cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng bà tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Huỳnh Văn Minh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số 348/2023/TB-TLVA ngày 05/12/2023; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 79/2024/TB-TA ngày 23/01/2024; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 127/2024/TB-TA ngày 30/5/2024; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 619/2024/TB-TA ngày 04/9/2024; Thông báo số 620/2024/TB-TA ngày 04/9/2024 V/v có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp (lần 1); Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/9/2024 và giấy triệu tập xét xử lần 1; Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/10/2024 và giấy triệu tập xét xử lần thứ hai nhưng ông T không đến Tòa án để trình bày và cung cấp bản khai đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

- Ngày 05/12/2023, nguyên đơn Huỳnh Thị Thu T có đơn xin được vắng mặt khi Tòa án giải quyết vụ án và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thu T có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn Huỳnh Văn Minh T vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thu T khởi kiện xin ly hôn với ông Huỳnh Văn Minh T có nơi cư trú tại ấp Thuận Phú B, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long do đó Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 04/10/2024, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh mở phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất, ông T đã được tổng đạt hợp lệ: Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập xét xử lần 1 nhưng ông T vắng mặt không rõ lý do. Sau đó, ông T đã được tổng đạt hợp lệ: Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/10/2024 và giấy triệu tập xét xử lần thứ hai nhưng tại phiên tòa hôm nay ông T vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do bị đơn Huỳnh Văn Minh T đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt không rõ lý do và nguyên đơn bà T có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà T và ông T.

[2] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Sau khi tổ chức lễ cưới, bà T và ông T có đăng ký kết hôn được UBND xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08/12/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét quá trình chung sống của bà T và ông T: Theo lời khai của bà T, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng bà chung sống hạnh phúc nhưng gần đây thường xuyên mâu thuẫn dẫn đến bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 05/2022 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T không đến Tòa án để trình bày và nộp bản khai nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T nên phải chịu hậu quả bất lợi theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Do giữa bà T và ông T đã không còn thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 dẫn đến tình trạng hôn nhân trầm trọng, mục đích hôn nhân

không đạt được nên yêu cầu ly hôn của bà T là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận cho bà T được ly hôn với ông T.

[2.2] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

[2.2.1] Trong quá trình chung sống, bà T và ông T có 01 con chung tên Huỳnh Minh Sang, sinh ngày 05/3/2017, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Minh Sang, hiện cháu Sang đang sống cùng mẹ là bà T. Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Hiện bà T đang làm việc tại Công ty **Tân Đại Ngọc** thu nhập bình quân khoảng 6.800.000đồng/tháng, đủ điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng con chung. Tại bản khai ngày 05/12/2023, cháu Sang có nguyện được sống cùng mẹ là bà T.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T không đến Tòa án để trình bày và nêu ý kiến đối với yêu cầu nuôi con chung của bà T nên phải chịu hậu quả bất lợi theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Do đó để tiếp tục đảm bảo điều kiện phát triển về thể chất và tinh thần cho cháu Sang, Hội đồng xét xử thống nhất giao cho bà T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Minh Sang, sinh ngày 05/3/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Ông Huỳnh Văn Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung Huỳnh Minh Sang, sinh ngày 05/3/2017 mà không ai được quyền cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2.2] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà T và ông T chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn theo quy định khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 19, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Thu T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Thu T được ly hôn với ông Huỳnh Văn Minh T.

2. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

2.1. Về nuôi con chung: Giao cho bà Huỳnh Thị Thu T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Minh Sang, sinh ngày 05/3/2017 cho đến khi cháu Sang đủ 18 tuổi.

Ông Huỳnh Văn Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung Huỳnh Minh Sang sinh ngày 05/3/2017 mà không ai được quyền cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Huỳnh Thị Thu T và ông Huỳnh Văn Minh T chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Thu T và ông Huỳnh Văn Minh T không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thu T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012321 ngày 05/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bình Minh. Bà Huỳnh Thị Thu T đã nộp xong.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm

2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

6. Án xử công khai, bà Huỳnh Thị Thu T và ông Huỳnh Văn Minh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Dương sự: 02;
- UBND xã Thái Bình, H. Châu Thành, T.Tây Ninh: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thúy Quỳnh